

3	Thủ tục: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (3.000152.000.00.00.H56)				
3.1	Thẩm quyền của Quốc Hội				
Bước 1	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển phòng Sử dụng và phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày	- Phiếu tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; - Phiếu bàn giao hồ sơ.	
Bước 2	Quá trình xử lý hồ sơ tại Sở Nông nghiệp và PTNT		21,5 ngày		
<i>Bước 2a</i>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và phát triển rừng phân cho chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Sử dụng và phát triển rừng	0,5 ngày	Hồ sơ	
<i>Bước 2b</i>	Chuyên viên thụ lý hồ sơ kiểm tra tính chính xác hồ sơ; dự thảo văn bản báo cáo UBND tỉnh; (trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định, dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do)	Chuyên viên phòng Sử dụng và phát triển rừng	14 ngày	- Dự thảo văn bản báo cáo UBND tỉnh hoặc văn bản trả lời; - Dự thảo Báo cáo thẩm định; Hồ sơ.	
<i>Bước 2c</i>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và phát triển rừng xem xét hồ sơ và văn bản dự thảo báo cáo UBND tỉnh trình lãnh đạo Chi cục xin ý kiến	Lãnh đạo phòng Sử dụng và phát triển rừng	02 ngày	- Dự thảo văn bản báo cáo UBND tỉnh hoặc văn bản trả lời; Hồ sơ	
<i>Bước 2d</i>	Lãnh đạo Chi cục xem xét trình lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản báo cáo UBND tỉnh hoặc ký duyệt văn bản trả lời	Lãnh đạo Chi cục	02 ngày	- Văn bản báo cáo UBND tỉnh hoặc văn bản trả lời; Hồ sơ	
<i>Bước 2e</i>	Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản báo cáo UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	02 ngày	- Văn bản báo cáo UBND tỉnh; Hồ sơ.	
<i>Bước 2g</i>	Văn thư vào sổ, phát hành văn bản, lưu trữ hồ sơ, gửi văn bản của Sở Nông nghiệp và PTNT kèm hồ sơ sang UBND tỉnh	Văn thư/Chuyên viên phòng chuyên môn.	01 ngày	- Văn bản báo cáo UBND tỉnh; Hồ sơ.	
Bước 3	Quá trình xử lý hồ sơ tại UBND tỉnh		08 ngày		

<i>Bước 3a</i>	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, vào sổ văn bản đến, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Phòng Hành chính - Tổ chức	0,5 ngày	- Văn bản báo cáo của Sở NN và PTNT; Hồ sơ.	
<i>Bước 3b</i>	Chuyên viên xử lý hồ sơ tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ, dự thảo Tờ trình gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT. Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện, dự thảo văn bản trả lời và nêu rõ lý do	Bộ phận chuyên môn	04 ngày	- Dự thảo tờ trình hoặc văn bản trả lời; - Dự thảo Báo cáo thẩm định;	
<i>Bước 3c</i>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày	Hồ sơ	
<i>Bước 3d</i>	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt Tờ trình	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày	- Tờ trình trình Bộ NN và PTNT; - Báo cáo thẩm định; Hồ sơ.	
<i>Bước 3e</i>	Phòng Hành chính – Tổ chức vào sổ văn bản đi, đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển văn bản	Phòng Hành chính - Tổ chức	0,5 ngày	- Tờ trình trình Bộ NN và PTNT; - Báo cáo thẩm định; Hồ sơ.	
Bước 4	Sau khi tiếp nhận hồ sơ của UBND tỉnh gửi đến, Bộ Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ ngành, địa phương tổ chức thẩm định hồ sơ, tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện có văn bản trả lời UBND cấp tỉnh và nêu rõ lý do.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	25 ngày	- Văn bản thẩm định hồ sơ hoặc văn bản trả lời; - Văn bản đề nghị của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Dự thảo báo cáo của Chính phủ trình Quốc hội; Hồ sơ liên quan.	
Bước 5	Sau khi nhận được hồ sơ của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Thủ tướng Chính phủ trình Quốc hội xem xét quyết định chủ trương.	Thủ tướng Chính phủ	Theo quy chế làm việc của Chính phủ	- Văn bản thẩm định hồ sơ của Bộ NN và PTNT; - Văn bản đề nghị của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Báo cáo của Chính	

				phủ trình Quốc hội; Dự thảo quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng; - Hồ sơ liên quan.	
Bước 6	Sau khi nhận hồ sơ và văn bản trình của Thủ tướng Chính phủ Quốc hội xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác kết quả gửi về UBND cấp tỉnh.	Quốc hội	Theo quy chế làm việc của Quốc hội	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng	
Bước 7	UBND cấp tỉnh tiếp nhận kết quả và gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp tỉnh	0,5 ngày	Văn bản kết quả TTHC	Thời gian thực hiện bước này không được quy định trong thời gian giải quyết TTHC
Bước 8	Chuyên viên xử lý hồ sơ tiếp nhận kết quả từ UBND cấp tỉnh vào sổ theo dõi, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày	Văn bản kết quả TTHC	
Bước 9	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	0,5 ngày	Phiếu trả kết quả TTHC	
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 22 ngày làm việc. - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 08 ngày làm việc. - Bộ Nông nghiệp 		

			và Phát triển nông thôn: 25 ngày làm việc. - Thủ tướng Chính phủ: Theo Quy chế làm việc của Chính phủ. Quốc hội: Theo quy chế làm việc của Quốc hội.		
3.2	<i>Thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ</i>				
Bước 1	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển phòng Sử dụng và phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	0,5 ngày	- Phiếu tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu bàn giao hồ sơ.	
Bước 2	Quá trình xử lý hồ sơ tại Sở Nông nghiệp và PTNT		21,5 ngày		
<i>Bước 2a</i>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và phát triển rừng phân cho chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Sử dụng và phát triển rừng	0,5 ngày	Hồ sơ	
<i>Bước 2b</i>	Chuyên viên thụ lý hồ sơ kiểm tra tính chính xác hồ sơ; dự thảo văn bản báo cáo UBND tỉnh; (trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định, dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do)	Chuyên viên phòng Sử dụng và phát triển rừng	14 ngày	- Dự thảo văn bản báo cáo UBND tỉnh hoặc văn bản trả lời; - Dự thảo Báo cáo thẩm định; Hồ sơ.	
<i>Bước 2c</i>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và phát triển rừng xem xét hồ sơ và văn bản dự thảo báo cáo UBND tỉnh trình lãnh đạo Chi cục xin ý kiến	Lãnh đạo phòng Sử dụng và phát triển rừng	02 ngày	- Dự thảo văn bản báo cáo UBND tỉnh hoặc văn bản trả lời; - Hồ sơ.	
<i>Bước 2d</i>	Lãnh đạo Chi cục xem xét trình lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản báo cáo UBND tỉnh hoặc ký duyệt văn bản trả lời	Lãnh đạo Chi cục	02 ngày	- Văn bản báo cáo UBND tỉnh hoặc văn bản trả lời; - Hồ sơ	

Bước 2e	Lãnh đạo sở ký duyệt văn bản báo cáo UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	02 ngày	- Văn bản báo cáo UBND tỉnh; - Hồ sơ.	
Bước 2g	Văn thư vào sổ, phát hành văn bản, lưu trữ hồ sơ, gửi văn bản của Sở Nông nghiệp và PTNT kèm hồ sơ sang UBND tỉnh.	Văn thư/ chuyên viên phòng chuyên môn.	01 ngày	- Văn bản báo cáo của Sở NN và PTNT; - Hồ sơ.	
Bước 3	Quá trình xử lý hồ sơ tại UBND tỉnh		08 ngày	-	
Bước 3a	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, vào sổ văn bản đến, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Phòng Hành chính - Tổ chức	0,5 ngày	- Văn bản báo cáo của Sở NN và PTNT; Hồ sơ.	
Bước 3b	Chuyên viên xử lý hồ sơ tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ, dự thảo Tờ trình gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT. Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện, dự thảo văn bản trả lời và nêu rõ lý do	Bộ phận chuyên môn	04 ngày	- Dự thảo tờ trình hoặc văn bản trả lời; - Dự thảo Báo cáo thẩm định;	
Bước 3c	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày	Hồ sơ	
Bước 3d	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt Tờ trình	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày	- Tờ trình trình Bộ NN và PTNT; - Báo cáo thẩm định; Hồ sơ.	
Bước 3e	Phòng Hành chính -Tổ chức vào sổ văn bản đi, đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển văn bản	Phòng Hành chính - Tổ chức	0,5 ngày	- Tờ trình trình Bộ NN và PTNT; - Báo cáo thẩm định; Hồ sơ.	
Bước 4	Sau khi tiếp nhận hồ sơ của UBND tỉnh gửi đến, Bộ Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ ngành địa phương tổ chức thẩm định hồ sơ tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện có văn bản trả lời UBND cấp tỉnh và nêu rõ lý do.	Bộ Nông nghiệp và PTNT	25 ngày	- Văn bản thẩm định hồ sơ hoặc văn bản trả lời; - Văn bản đề nghị của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Hồ sơ liên quan.	
Bước 5	Sau khi nhận được hồ sơ của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và chuyển kết quả về UBND cấp tỉnh.	Thủ tướng Chính phủ	Theo quy chế làm việc của Chính phủ	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục	

				đích khác	
Bước 6	UBND cấp tỉnh tiếp nhận kết quả và gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp tỉnh	0,5 ngày	Văn bản kết quả TTHC	Thời gian thực hiện bước này không được quy định trong thời gian giải quyết TTHC
Bước 7	Chuyên viên xử lý hồ sơ tiếp nhận kết quả từ UBND cấp tỉnh vào sổ theo dõi, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày	Văn bản kết quả TTHC	
Bước 8	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	0,5 ngày	Phiếu trả kết quả TTHC	
	Tổng thời gian giải quyết TTHC			<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 22 ngày làm việc. - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 08 ngày làm việc. - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 25 ngày làm việc. Thủ tướng Chính phủ: Theo Quy chế làm việc của Chính phủ.	
3.3	<i>Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh</i>				
Bước 1	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển phòng Sử dụng và phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày	- Phiếu tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu bàn giao hồ sơ.	
Bước 2	Quá trình xử lý hồ sơ tại Sở Nông nghiệp và PTNT		22,5 ngày		

<i>Bước 2a</i>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và phát triển rừng phân cho chuyên viên thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Sử dụng và phát triển rừng	0,5 ngày	Hồ sơ	
<i>Bước 2b</i>	Chuyên viên thụ lý hồ sơ kiểm tra tính chính xác hồ sơ; dự thảo văn bản báo cáo UBND tỉnh; xin ý kiến của các đơn vị có liên quan; dự thảo văn bản gửi Sở Tài Nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo UBND tỉnh; (trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định, dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do)	Chuyên viên phòng Sử dụng và phát triển rừng	16 ngày	- Dự thảo văn bản gửi Sở TN&MT tổng hợp hoặc văn bản trả lời; - Hồ sơ.	
<i>Bước 2c</i>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và phát triển rừng xem xét hồ sơ và văn bản dự thảo trình lãnh đạo Chi cục xin ý kiến	Lãnh đạo phòng Sử dụng và phát triển rừng	01 ngày	- Dự thảo văn bản gửi Sở TN&MT tổng hợp hoặc văn bản trả lời; Hồ sơ.	
<i>Bước 2d</i>	Lãnh đạo Chi cục xem xét trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục	02 ngày	- Văn bản gửi Sở TN&MT tổng hợp hoặc văn bản trả lời; Hồ sơ.	
<i>Bước 2e</i>	Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Sở	02 ngày	- Văn bản gửi Sở TN&MT tổng hợp hoặc văn bản trả lời; Hồ sơ.	
<i>Bước 2g</i>	Văn thư vào sổ, phát hành văn bản, lưu trữ hồ sơ, gửi văn bản của Sở Nông nghiệp và PTNT kèm hồ sơ đến Sở Tài Nguyên và Môi trường	Văn thư/Chuyên viên phòng chuyên môn.	01 ngày	- Văn bản gửi Sở TN&MT tổng hợp hoặc văn bản trả lời; Hồ sơ.	
<i>Bước 3</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp văn bản của Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh	Sở Tài Nguyên và Môi trường	07 ngày	- Văn bản trình UBND tỉnh; Hồ sơ.	
<i>Bước 4</i>	Quá trình xử lý hồ sơ tại UBND tỉnh		15 ngày		
<i>Bước 4a</i>	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, vào sổ văn bản đến, chuyển phòng chuyên môn xử lý.	Phòng Hành chính - Tổ chức	01 ngày	Hồ sơ	
<i>Bước 4b</i>	Chuyên viên xử lý hồ sơ tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ, dự thảo Tờ trình trình HĐND cùng cấp xem xét. Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện dự thảo văn bản trả lời và nêu rõ lý do.	Bộ phận chuyên môn	09 ngày	- Dự thảo Tờ trình hoặc văn bản trả lời; - Dự thảo Báo cáo thẩm định; Hồ sơ.	

Bước 4c	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày	- Dự thảo tờ trình hoặc văn bản trả lời; - Dự thảo Báo cáo thẩm định; Hồ sơ.	
Bước 4d	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt Tờ trình kèm theo Báo cáo thẩm định	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày	- Tờ trình trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; - Văn bản thẩm định; Hồ sơ.	
Bước 4e	Phòng Hành chính - Tổ chức vào sổ văn bản đi, đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển văn bản	Phòng Hành chính - Tổ chức	01 ngày	- Tờ trình trình HĐND cấp tỉnh; - Văn bản thẩm định; Hồ sơ	
Bước 5	Sau khi nhận được hồ sơ của UBND cấp tỉnh; Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và chuyển kết quả về UBND cấp tỉnh	Hội đồng nhân dân cùng cấp.	Theo quy chế làm việc của HĐND cấp tỉnh	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	
Bước 6	UBND cấp tỉnh tiếp nhận kết quả và gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp tỉnh	0,5 ngày	Văn bản kết quả TTHC	Thời gian thực hiện bước này không được quy định trong thời gian giải quyết TTHC
Bước 7	Chuyên viên xử lý hồ sơ tiếp nhận kết quả từ UBND cấp tỉnh vào sổ theo dõi, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày	Văn bản kết quả TTHC	
Bước 8	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày	Phiếu trả kết quả TTHC	

	Tổng thời gian giải quyết TTHC		<ul style="list-style-type: none">- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 23 ngày làm việc.- Sở Tài nguyên và Môi trường: 07 ngày.- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 15 ngày làm việc.- Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: Theo Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.		
--	---------------------------------------	--	---	--	--